

Phụ lục 01
DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG ĐÃ CÓ QUYẾT ĐỊNH NGHỈ VIỆC NGAY DO SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH ĐƯỢC TỈNH ỦY PHÊ DUYỆT
TẠI QĐ SỐ 134-QĐ-TU NGÀY 25/10/2025 VÀ DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN
Nghỉ từ ngày 01 tháng 7 năm 2025

(Kèm theo Công văn số /UBND ngày /10/2025 của UBND phường Trương Quang Trọng)

DVT: nghìn đồng

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Trình độ đào tạo	Chức vụ/chức danh chuyên môn đã đảm nhiệm	Phòng/Ban/Đơn vị đã công tác	Lương theo ngạch, bậc, chức vụ, chức danh, chức danh nghề nghiệp		Phụ cấp chức vụ (nếu có)		Phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)		Phụ cấp thâm niên nghề (nếu có)		Phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có)		Phụ cấp trách nhiệm theo nghề (nếu có)		Phụ cấp công vụ (nếu có)	Phụ cấp công tác đảng, đoàn thể (nếu có)	Tiền lương tháng hiện hưởng (1000 đồng)	Số năm đóng BHXH theo số BHXH		Số năm làm công việc nặng nhọc, độc hại hoặc có phụ cấp khu vực hệ số 0,7 trở lên	Tuổi khi giải quyết chính sách	Thời điểm nghỉ	Số năm nghỉ hưu trước tuổi	Được hưởng chính sách		Tổng dự toán kinh phí để thực hiện chính sách	Phân loại (thuộc diện phải nghỉ/có đơn xin nghỉ)	Lý do quyết định cho nghỉ (*)	Chính sách đã được hưởng	
							Hệ số lương	Thời điểm hưởng	Hệ số	Thời điểm hưởng	Mức phụ cấp (%)	Thời điểm hưởng	Mức phụ cấp (%)	Thời điểm hưởng	Mức phụ cấp (%)	Thời điểm hưởng	Mức phụ cấp (%)	Thời điểm hưởng				Trong các cơ quan của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và lực lượng vũ trang	Trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức khác					Nghỉ hưu trước tuổi	Nghỉ thôi việc				Đã được giải quyết chế độ chính sách theo quy định nào	Mức trợ cấp đã nhận
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33
I	Cán bộ, công chức cấp xã																																	
I	Nguyễn Trung Tính	19/3/1964	Nam		Nguyễn Chủ tịch Hội Cựu chiến binh phường Trương Quang Trọng (cũ)	UBND phường Trương Quang Trọng	1,75	05/4/2022													4.095					01-07-2025				98.280		Do sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp	-	-
	TỔNG CỘNG																													98.280				

Phụ lục 02

(Kèm theo Công văn số /UBND ngày /10/2025 của UBND phường Trương Quang Trọng)

ĐVT: Nghìn đồng

TT	Đơn vị	Thời điểm tính gián biên chế	Kinh phí chi trả			Nguồn kinh phí chi trả			
			Tổng số	Trong đó		Tổng số	Nguồn đơn vị chi trả	Nguồn NSNN cấp	
				Cán bộ xã đã đủ tuổi nghỉ hưu hoặc đang hưởng chế độ hưu trí, chế độ mất sức lao động, chế độ bệnh bình	Thôi việc ngay			Từ nguồn cải cách tiền lương của huyện	Từ nguồn cải cách tiền lương của tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)
I	PHƯỜNG TRƯƠNG QUANG TRỌNG		98.280	98.280		98.280			98.280
*	<i>Cơ quan UBMTTQVN phường</i>								
1	Nguyễn Trung Tính	01-07-2025	98.280	98.280		98.280			98.280
2	...								

